

# 40 Năm Nhìn Lại Những Khuôn Mặt PHẢN CHIẾN & PHẢN TỈNH

Song Nhị

25.06.2015

## I. PHẢN TỈNH MUỘN MÀNG

Năm 1954, sau Hiệp định Geneve ký kết giữa Pháp, Nga xô, Trung cộng và CSBV (Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa) chia đôi đất nước ở vĩ tuyến 17, hơn một triệu người miền Bắc ồ ạt di cư vào Nam tìm tự do và tìm đất sống. Đây là cuộc di cư vĩ đại lần đầu tiên trong lịch sử Việt tộc vào thời cận đại. Hãy khoan nói về cuộc di cư vĩ đại lần thứ hai, với hơn hai triệu người, sau ngày 30-4-1975 mà trong đó có nhiều, rất nhiều người đã từng bỏ xứ ra đi bằng tàu há mồm từ Hà Nội Hải Phòng vào miền Nam Việt Nam năm 1954.

Một cách ví von, người ta cho rằng đó là những cuộc bỏ phiếu bằng chân dành cho chế độ Cộng sản, mà nếu được tự do ra đi công khai, sẽ có hàng chục triệu “lá phiếu” như vậy. Điều đáng nói ở đây là tại sao trước một hiện thực lớn lao như thế mà có không ít những người được cho là trí thức, là có ăn học lại không nhìn ra được thực chất của sự kiện? Họ đa nghi, mù quáng hay vì một một lý do nào đó, nhưng hẳn không phải là vì thiếu kiến thức, bởi vì họ là những người được cho ăn học.

Một thiểu số, không nhiều, nhưng đã tác hại không nhỏ vào sứ mệnh của quân dân miền Nam trong công cuộc chiến đấu bảo vệ cuộc sống yên lành và tự do, nhân phẩm của con người. Những con sâu độc, khi đã nhận tội đồng lõa bán đứng miền Nam cho chủ nghĩa cộng sản, đang phải chịu đựng sự dằn vặt của lương tâm và lịch sử.

Một trong những trí thức lầm lẩn theo Cộng sản vào thời điểm ấy – Lãnh tụ Sinh Viên phản chiến Đoàn Văn Toại đã phát biểu như sau:

*Khi cộng sản chiếm miền Bắc Việt Nam năm 1954, hàng triệu người đã lũ lượt di cư vào Nam. Tôi đã tận tai nghe nhiều câu chuyện về sự đau khổ tột cùng của họ. Nhưng cũng như nhiều người miền Nam lúc ấy, tôi đã không tin vào những câu chuyện đó. Cả về sau này, tôi cũng đã không tin về những câu chuyện được kể trong tác phẩm Quần Đảo Ngục Tù (The Gulag Archipelago) của văn hào Nga Solzhenitsyn. Tôi không tin vì cho rằng đó là những luận điệu tuyên truyền chống Cộng.” (ĐVT, Quần đảo ngục tù Việt Nam – The Vietnamese Gulag).*

Hình như con người, khi có sẵn một thành kiến nào đó thì họ dễ dàng bị mù quáng, lý trí bị mây mù thành kiến che khuất, dẫn tới những hành động thiếu khôn ngoan.

Có một sự kiện lịch sử, chưa có ai đề cập và gần như đi vào quên lãng, đó là hành động tự vẫn của nhà văn Nhất Linh, tức nhà cách mạng Nguyễn Tường Tam. Ông Nguyễn Tường Tam đã tự tử, mất ngày 7-7-1963 tại Sài Gòn, (sau một cái trát mời hầu tòa) để phản đối chế độ Đệ Nhất Cộng hòa của TT Ngô Đình Diệm “đàn áp Phật Giáo.” Ngày nay, người ta đã nhìn thấy chế độ của TT Ngô Đình Diệm có đàn áp Phật Giáo hay không? Và sự cáo chung của Đệ Nhất Cộng Hòa đã đem đến hậu quả gì nếu không là biến cố 30-4-1975, khi miền Nam rơi vào ách thống trị của tập đoàn Cộng sản bán nước.

Ông Nguyễn Tường Tam là một nhà trí thức, một nhà cách mạng, nhưng vì thành kiến với chế độ của TT Ngô Đình Diệm, ông đã không nhìn ra hậu quả của việc đánh sập chế độ, phá bỏ

thể ổn định, gây nên tình trạng hỗn loạn chính trị, xáo trộn đời sống xã hội, tạo lợi thế cho Cộng sản về mặt quân sự. Ông đi tìm cái chết và phải tay trước trách nhiệm đối với 30 triệu người dân miền Nam lúc ấy, thay vì ông đi tìm một giải pháp và cùng chung vai gánh vác trách nhiệm. Đó là một cái chết mà ngôn ngữ đường phố gọi là lãng nhách, vô ích, không cần thiết cho đại sự.

Chỉ riêng về thời kỳ lịch sử miền Nam Việt Nam 1954-1975, đã xuất hiện khá đông một số trí thức khoa bảng, tu sĩ và tuổi trẻ trong giới sinh viên nổi lên thành những tên tuổi trong các phong trào phản chiến, chống đối chế độ, tiếp tay hoặc đi theo hoạt động cho Cộng sản. Chúng ta còn nhớ những tên tuổi như Lý Chánh Trung, Lý Quý Chung, Hồ Ngọc Nhuận, Kiều Mộng Thu, Ngô Công Đức, Dương Văn Ba, Trần Ngọc Liễn, (bà) Ngô Bá Thành, Ni sư Huỳnh Liên.... những tu sĩ như Trương Bá Cần, Chân Tín, Nguyễn Ngọc Lan, Phan Khắc Từ, và những tu sĩ Ấn Quang... cùng với đám SV Dương Văn Đà, Trịnh Đình Ban, Huỳnh Tấn Mẫm, Lê Hiếu Đằng, Trần Thị Lan, Nguyễn Hữu Thái.... ở Sài Gòn, sau 30-4 trở thành những lẻ lêu bêu giữa xã hội CS độc quyền chính trị.

Ở Huế, những tên đồ tể như Nguyễn Đắc Xuân, Hoàng Phủ Ngọc Tường, Nguyễn Thị Đoan Trinh... cũng chỉ là những miếng vỏ chanh để CS vắt tiếp trước khi vứt vào thùng rác.

Những tên tuổi trí thức khoa bảng như Trịnh Đình Thảo, Phùng Văn Cung, Hồ Thu, Nguyễn Hữu Thọ, Lâm Văn Tết, Dương Quỳnh Hoa, Thanh Nghị... đi theo “giải phóng” cuối cùng cũng gia đình tan nát. Khi tình ngộ, bao nhiêu biệt thự, phố xá, đồn điền, gia sản, ruộng đất, cơ xưởng, cửa hàng, nhà thuốc tây... trở thành tài sản của nhà nước. Bản thân lêu bêu, mấy năm sau chết trong âm thầm ghê lạnh của chính quyền\*.

Trước sự sụp đổ của xã hội miền Nam, người dân trong xã hội mới – xã hội XHCN lâm vào cảnh điêu linh, không một người nào trong đám trí thức này dám mở miệng nói lời phản kháng; hoặc ít ra, nói lời sám hối như một số Sinh Viên Việt Cộng phản chiến, nằm vùng – dù có muộn màng, như Lê Hiếu Đằng, Huỳnh Tấn Mẫm, Đào Hiếu, Đoàn Văn Toại...

Toại nguyên là Chủ Tịch Tổng Hội Sinh Viên Saigon từng biểu tình đòi Quốc Hội hủy bỏ cuộc bầu cử Tổng Thống Thiệu, đốt xe Mỹ, viết điện tín gửi TT. Richard Nixon. Nhưng rồi cũng bị tù ngay trong những ngày đầu “giải phóng.” Thoát được ra nước ngoài, Đoàn Văn Toại viết sách so sánh hai chế độ lao tù trong quyển “Quần đảo ngục tù của người Việt Nam” (The Vietnamese Gulag).

Toại viết trong hồi ký, nhớ những ngày tù thời Thiệu, thức ăn không hết, còn làm khó chính phủ “cơm tù không đủ tiêu chuẩn” nên trả lại! Quần áo thay đổi liên liền; phòng giam Sài Gòn rộng rãi bằng 40 lần nhà tù mang tên HCM. Vào tù Tp Hồ Chí Minh nghẹt thở, “nhà tù Thiệu rộng quá!”

Cuối cùng Đoàn Văn Toại đã thành thật sám hối, nhận tội trước lịch sử và nhân dân miền Nam: “Tôi nhận lãnh trách nhiệm về những thảm kịch xảy ra cho đồng bào của tôi. Và nay tôi chỉ còn cách đóng vai nhân chứng cho sự thật này hầu các người đã từng ủng hộ Việt Cộng trước kia có thể cùng chia sẻ trách nhiệm với tôi...”

Người thứ hai là Lê Hiếu Đằng, quê Quảng Nam, theo học tại đại học Luật Khoa Sài Gòn, nguyên là phó Tổng Thư Ký Ủy ban Trung Ương Liên Minh các lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam (1968-1977), nguyên Tổng thư ký Ủy Ban nhân dân Cách mạng khu Sài

Gòn Gia Định (1969-1975), nguyên phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM (từ 1989-2009), là Đại biểu HĐND Thành phố khóa 4, khóa 5.

Từ 1975 đến 1983 Đăng là giảng viên Triết học và Chủ nghĩa xã hội khoa học ở Trường Đảng Nguyễn Văn Cừ thuộc Khu ủy Sài Gòn-Gia Định. Chức vụ sau cùng là Phó chủ nhiệm Hội đồng tư vấn về Dân chủ và Pháp luật thuộc Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Đúng bảy tuần lễ trước khi nhắm mắt, người đảng viên hơn 40 tuổi đảng này đã ra tuyên bố rời bỏ Đảng Cộng sản, mang theo nỗi ân hận tiếp tay cho “các tập đoàn lợi ích phản bội nông dân, phản bội dân tộc Việt Nam” (Lời của LHD nói với đài RFI). Và đây là nguyên văn bản tuyên bố viết tay của Lê Hiếu Đăng:

*Tôi tên LÊ HIẾU ĐĂNG là ĐẢNG VIÊN ĐẢNG CỘNG SẢN VN, hơn 40 tuổi đảng. Nay tôi tuyên bố công khai ra khỏi đảng CSVN vì:*

*ĐCSVN bây giờ không còn như trước (đấu tranh giải phóng dân tộc) mà đang suy thoái biến chất, thực chất chỉ là đảng của những tập đoàn lợi ích, trở thành lực cản cho sự phát triển đất nước, dân tộc, đi ngược lại lợi ích dân tộc, nhân dân.*

*Tôi xin xác định đây là quyết định của tôi.*

*Ngày 04.12.2013*

*Lê Hiếu Đăng*

*(chữ ký)*

Một tên tuổi khác, Huỳnh Tấn Mẫm, tên khai sinh là Trần Văn Thật, sinh tại Tân Sơn Hòa, tỉnh Gia Định học sinh Trung học Petrus Ký. Năm 1963, Mẫm đậu Tú tài toàn phần và trúng tuyển kỳ thi vào Đại học Y khoa Sài Gòn, vì học khá cho nên được Bộ Y tế chính phủ VNCH cấp học bổng. Mẫm tốt nghiệp BS Y khoa sau 1975.

Năm 1958, lên 15 tuổi, đang học lớp Đệ ngũ (lớp 8) trường Pétrus Ký, Mẫm được kết nạp vào tổ chức bí mật do Nguyễn Văn Chí (Sáu Chí) cầm đầu. Tại đây, Mẫm từng được giao công tác rải truyền đơn chống chính quyền Sài Gòn và năm 1960 được kết nạp vào Hội Liên hiệp Thanh niên Giải phóng Sài Gòn-Gia Định.

Năm 1963 Mẫm được kết nạp vào tổ chức của Cộng Sản vào thời kỳ Phong trào Phật Giáo.

Năm 1965, được kết nạp vào Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng.

Là Chủ tịch Tổng hội Sinh viên Sài Gòn – Gia Định nhiệm kỳ 1969-1970.

Từng là Đại biểu Quốc hội CS khóa 6, từng là Tổng biên tập đầu tiên của báo Thanh Niên.

Hiện là chủ tịch của cái gọi là “Hội Bảo Trợ Bệnh Nhân Nghèo Thiên Tâm”, thuộc Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo Thành phố, Ủy viên Ủy Ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố HCM.

Tại Sài Gòn, ngày 4 tháng 7 năm 2014 Huỳnh Tấn Mẫm phổ biến một thư ngỏ gửi tuổi trẻ Việt Nam, kêu gọi những thế hệ Thanh niên – Sinh viên – Học sinh hôm nay thức tỉnh toàn diện trước một giai đoạn lịch sử. Trong thư có đoạn:

*Sức mạnh có ưu thế nhất đang lớn lên từ trong tim và trong trí tuệ của các bạn, là niềm hy vọng của dân tộc – những thế hệ Thanh niên – Sinh viên – Học sinh hôm nay ...*

Mãi kêu gọi tuổi trẻ Việt Nam phải cương quyết làm người công dân tự do, dù xã hội chưa có luật pháp thừa nhận tự do đúng nghĩa. Phải cương quyết làm con người có quyền con người, dù quyền con người chưa được thừa nhận đầy đủ. Phải có quyền và có nghĩa vụ – quyền sống tự do và nghĩa vụ bảo vệ độc lập, toàn vẹn lãnh thổ...”

Một người khác, Đào Hiếu sinh năm 1946 tại Bình Định, gia nhập các phong trào học sinh hoạt động cho CS tại Quy Nhơn. Năm 1968 gia nhập đảng CS. Năm 1970 bị bắt quân dịch, là binh nhì Sư đoàn 22 Bộ Binh QL.VNCH, sau đó trốn vào Sài Gòn hoạt động với tổng hội sinh viên phản chiến cho tới 30-4-1975.

Hiếu tốt nghiệp Cử nhân văn chương trước 75, sau 75 cộng tác với báo Tuổi Trẻ và NXB Trẻ. Năm 2009, sau nhiều lần bị công an gọi làm việc, Đào Hiếu bị buộc phải xóa hết bài trên trang web <http://daohieu.com> để đổi lấy an toàn bản thân, khỏi bị bắt giam.

Năm 2000 Đào Hiếu đã xuất bản tác phẩm *Nổi Loạn* gây được tiếng vang trong dư luận. Tác phẩm này đã được giới thiệu trong mục Điểm Sách (do nhà văn Diên Nghị phụ trách) trên trang Văn Học Cội Nguồn, Thời Báo Bắc California, tháng 8/2000. Phải mất 25 năm, sau ngày 30-4 Đào Hiếu mới thức tỉnh và dám lên tiếng, như một đốm sáng lóe lên trong một màn đêm ngột ngạt.

Mới đây, sau ngày Trung Cộng đặt giàn khoan Hải Dương trên vùng biển thuộc chủ quyền VN, trước sự im lặng hèn nhát của giới lãnh đạo đảng CSVN, Đào Hiếu đã phổ biến trên mạng bài viết HUYỀN THOẠI ĐU DÂY – Cho rằng hành động của Tổng Bí Thư Nguyễn Văn Linh và các Ủy viên bộ Chính trị năm 1990 tại hội nghị Thành Đô là một việc làm mà bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch gọi là: “Bắt đầu một thời kỳ Bắc thuộc mới rất nguy hiểm”. Bài viết khẳng định: Rõ ràng là ngay từ những ngày đầu thành lập chế độ, thì Việt Nam đã hành xử như một tỉnh lẻ của Trung Quốc. Từ trước 1945 đến nay, nhà cầm quyền CSVN đã một lòng theo Trung Quốc, đã chọn Trung Quốc làm ông chủ, đã nguyện nâng khăn sửa túi cho Trung Quốc, đã khép nép làm “con nuôi” của Mao Trạch Đông, Đặng Tiểu Bình và ngày nay là Tập Cận Bình.

Chuyện Việt Nam đu dây giữa Trung Quốc và Mỹ xem ra chỉ là bịa đặt.

## II. JANE FONDA và PHẢN CHIẾN MỸ:



*Jane Fonda đang hát một bài hát phản chiến trong lúc ngồi trên xe tăng phòng không của Bắc Việt vào tháng 7 năm 1972. Mặc áo bà ba và quần đen, bà nói đã đến Hà nội để "khuyến khích" quân đội Cộng sản, nhưng hiện nay bà công nhận chuyến đi này là một "sự phản bội"*

## Hành Vi Cảm Tính Và Sự Thức Tỉnh Kịp Thời

Chiến tranh Việt Nam, kết thúc đến nay đã 40 năm. Nhưng lịch sử chưa khép lại ở đây. Bức tường đen khắc tên 58 ngàn quân nhân Mỹ hy sinh trên chiến trường Việt Nam sẽ mãi mãi còn sừng sững và in đậm trong pho chiến sử của Hoa Kỳ. Đã có hàng chục, có thể hàng trăm tác phẩm, bài viết về cuộc chiến này, đã và đang trưng bày, lưu trữ trong các thư viện nhiều quốc gia trên thế giới.

\*\*\*

40 năm, nhìn lại những phần diện ẩn khuất – mặt tối, mặt sáng của cuộc chiến, những ẩn giấu lịch sử đang dần dần được phơi bày qua những tài liệu giải mật. Sự Thật, Thiện Ác, Chánh Tà đã được xác quyết. Ngày nay gần 90 triệu người dân Việt, ngoại trừ số công bộc hoặc lớp người đang hưởng những quyền lợi vật chất do đảng CS ban bố, đều nhìn nhận cuộc chiến Bắc Nam, Quốc Cộng, do CSBV phát động xâm lăng miền Nam là một cuộc chiến tàn ác và phi nghĩa. Cuộc chiến đã làm tiêu hao hàng chục thế hệ, hàng trăm năm thành tựu của đất nước.

Ngày nay, sách vở và công luận của người dân miền Nam VN, ở trong nước và hải ngoại, kể cả một bộ phận người Mỹ, đều lên án Hoa Kỳ là kẻ phản bội đồng minh. Bên cạnh đó có một lập luận cho rằng nếu không có sự tiếp tay của phong trào phản chiến Mỹ thì Cộng Sản VN đã không thể thắng chiến tranh Việt Nam dễ dàng như vậy.

Người Mỹ phản chiến ở cách xa Việt Nam nửa vòng trái đất, phần đông chưa đặt chân tới Việt Nam, chưa có hiểu biết gì về văn hóa và lịch sử Việt Nam. Khi cuộc chiến đến hồi leo thang, với sự hiện diện của trên năm trăm ngàn lính Mỹ trên chiến trường VN. Tin tức hàng ngày trên hệ thống truyền thông loan tải những trận đánh ác liệt với con số tử vong lính Mỹ ngày một tăng cao, nhiều người xúc động trước sự chết chóc, trong đó có con em họ, họ tham gia vào hàng ngũ phản chiến là hành động khác hẳn với đám trí thức Sài Gòn tiếp tay với Việt Cộng.

Người Mỹ phản chiến với sự tiếp sức thúc đẩy của giới truyền thông và đám văn nghệ sĩ cấp tiến, thiên tả đã tạo thành một áp lực mạnh mẽ buộc chính quyền của các đời tổng thống từ John F. Kennedy, Richard Nixon, Lyndon Johnson, đến Gerald Ford phải lúng túng mà đi tới quyết định .... Phản Bội Đồng Minh!

Trong hàng ngũ phản chiến Mỹ có những người không vì tình cảm trắc ẩn mà cố tình tiếp tay kẻ thù, phản bội sự hy sinh của các tù binh Mỹ, như trường hợp của nữ minh tinh màn bạc Jane Fonda mà các cựu chiến binh Mỹ lên án cô là tên phản quốc, với tấm ảnh biểu tượng bằng sợi dây thòng lọng.



Trong phong trào phản chiến Mỹ từ giữa thập niên 60s, hai nữ nghệ sĩ nổi bật là Jane Fonda và Joan Baez.

Jane Fonda còn được các cựu quân nhân Hoa Kỳ gọi là Jane Fonda-Jane Hanoi, và Hanoi Jane, một nhân vật mà khi nói đến chiến tranh VN không thể không nhắc đến. Tấm ảnh chụp tại Hà Nội tháng 7-1972 cho thấy Jane Fonda ngồi vào ghế súng, bên súng phòng không, đội nón sắt, tay cầm còng súng như thể đang bắn máy bay Mỹ, được truyền thông phổ biến và ghi chú. (xem ảnh)

Jane ân hận vì sự cố tấm ảnh này tự nó đã tố cáo cô là kẻ phản quốc, Jane cố tình ngăn chặn, nhưng không kịp. Ảnh đã được phổ biến rộng rãi qua truyền thông quốc tế.

Barbara Walters, nữ xướng ngôn viên của đài CBS đã chỉ trích việc TT Obama có ý định vinh danh Jane Fonda là một trong "100 người Đàn bà của Thế kỷ."

Barbara Walters viết: "Không may là nhiều người đã lãng quên, thậm chí còn không biết bao nhiêu người khác nữa chưa từng biết Fonda đã phản bội không chỉ ý thức hệ của đất nước Hoa Kỳ mà còn phản bội những người đã phục vụ và hy sinh trong Chiến tranh Việt Nam".

Nhiều Sĩ Quan Phi công tù binh Mỹ là "tội phạm chiến tranh" của Jane Fonda.

– Trung Tá Jerry Driscoll, một phi công F-4E đã khắc nhỏ vào Jane Fonda tại Hỏa Lò Hà Nội, đã bị công an đánh bằng dùi cui và gây gổ một cách điên cuồng.

– Cũng tại Hỏa Lò, có một lần Jane Fonda đã trao cho viên trưởng trại hết những mẫu giấy (các tù binh ghi tên và số an sinh xã hội) nhắn cho gia đình biết là còn sống, lén lút nhờ Jane đưa về Mỹ. Vì việc này, có ba trong số bốn phi công tù nhân bị đánh chết. Đại tá Larry Carrigan (6 năm ở Hỏa Lò) là người thứ tư xuyết chết, nhưng ông đã sống sót, nhờ đó hành động của Jane Fonda đã được đưa ra ánh sáng.

Sau 30-4-1975, nhiều người Mỹ phản chiến đã thật lòng hối lỗi, đã nhìn nhận sai lầm, nhưng Jane Fonda tuyệt nhiên không. Không bao giờ Jane bày tỏ sự hối tiếc về hành động phản bội của mình.

### **Jane Fonda: “Tấm ảnh là một lỗi lầm lớn của tôi” Veterans: Tha Thứ? Có thể. Quên? Không bao giờ.**

Mãi tới tháng 1/2015, trong một buổi nói chuyện của Jane tại Trung tâm Nghệ Thuật “The Weinberg Center for the Arts”, ở tiểu bang Maryland vào ngày thứ bảy, 17 tháng 1, kéo theo nhiều đám đông phản đối, trong số đó có 50 cựu chiến binh.

Nhiều người phản đối mang theo bản copy những tấm hình Jane, ngồi trên chiếc xe bắn máy bay, chụp tại Hà Nội năm 1972 với dòng chữ: "Forgive? Maybe. Forget? Never." (Tha Thứ? Có thể. Quên? Không bao giờ).

Tại buổi nói chuyện này, để trả lời những câu chất vấn của cử tọa, Jane – người nữ minh tinh đoạt giải Oscar, nay 77 tuổi, đã gọi “tấm ảnh nổi tiếng của bà ở Việt Nam là một lỗi lầm lớn (a huge mistake). Jane bày tỏ sự hối hận. Bà nói: “Bất cứ lúc nào có thể được, tôi sẽ thử ngồi xuống với các cựu chiến binh và nói chuyện với họ, bởi vì tôi hiểu điều đó đã làm tôi buồn. Nó làm tôi đau đớn và tôi sẽ mang xuống tận đáy mồ Jane nói thêm: “tôi đã làm nên một lỗi lầm lớn, rất lớn, khiến nhiều người nghĩ là tôi chống lại những người chiến binh Mỹ”.

Từ The Frederick News-Post tường thuật phần đông những người đến phản đối là các cựu chiến binh. Tập hợp ngoài hí viện, nơi Fonda có buổi nói chuyện trong hai giờ Họ la ó (booing): Tha Thứ? Có Thể. Quên? Không bao giờ.

Đây không phải là lần đầu tiên người nữ tài tử này nói về sự nổi tiếng của bà là “một kẻ phản quốc”. Năm 2011, bà đã viết cho trang blog Huffpost, hy vọng sẽ nói lên “sự thật” về câu chuyện của bà. Jane viết: “Sự dối trá này đã luân lưu trong gần 40 năm, tiếp tục mở lại vết thương của cuộc chiến tranh Việt Nam và gây nên sự đau đớn của các gia đình người Mỹ từng phục vụ cuộc chiến. Sự dối trá làm sai lệch sự thật về việc tại sao tôi đến miền Bắc Việt Nam và họ kéo dài huyền thoại chống chiến tranh có nghĩa là chống lại người lính.

Rồi vào năm 2013, lần xuất hiện trong chương trình "Oprah's Master Class," Jane cũng gọi tấm ảnh kia là “một lỗi lầm không thể tha thứ”.

Hình như Jane Fonda bị ám ảnh bởi điều mà nhiều người cho là bà ta đã phản bội những người chiến binh Mỹ. Theo tờ *Frederick News-Post*, Jane đã không hề lấy làm ân hận thời gian bà đến Việt Nam, cuối cùng bà vẫn cho chuyến đi của bà là một kinh nghiệm không thể tưởng tượng được.

(SN lược dịch theo *The Huffington Post*, 01/19/2015: “Jane Fonda Draws Veteran Protesters In Maryland, Says Vietnam Photo Was A ‘Huge Mistake’”

\*\*\*



*Nữ ca sĩ Joan Baez*

Một ca sĩ phản chiến người Mỹ **Joan Baez**, đã hồi tâm và chuộc lỗi bằng hành động dẫn thân đến tận các trại thuyền nhân tỵ nạn để tìm hiểu tại sao VN “hòa bình” rồi mà hàng hàng lớp lớp người vẫn vạch đường máu để ra đi? Bà đích thân đi “điều tra”, tìm hiểu sự thật từ các trại tỵ nạn tại Thái Lan, Phi Luật Tân, Mã Lai, và Indonesia ...

Nhà văn Nguyễn Việt Nữ, trong bài viết “Nhớ Air Raya, Hoang đảo cứu người và Joan Baez” cho biết bà đã gặp Joan Baez tại đảo Air Raya, Indonesia.

Joan Baez đến Air Raya, mời họp các người tỵ nạn, phần đông là các quân nhân tham dự. Họ viết đơn nói rõ lý do ra đi. Joan đã nghe tận tai những sự thật tàn bạo trong xã hội và nhà tù CSVN sau 75, chẳng hạn “Tòa án nhân dân” của CSVN kết án tử hình trước khi xử! Hòm đã để sẵn sau phòng xử của phiên tòa.

Sau khi thu thập được những chứng cứ từ thuyền nhân qua các trại tỵ nạn, Ca sĩ Joan Baez ôm hết chồng hồ sơ từ các trại tỵ nạn về Hoa Thịnh Đốn, bắt tay vào những việc làm thiết thực, cụ thể:

I./ Kêu gọi những người trong hàng ngũ phản chiến cũ cùng ký tên vào một thư ngỏ “Open Letter to the Socialist Republic of Vietnam” gửi nhà cầm quyền CSVN. Thư ngỏ đó có được 78

chữ ký của những nhân vật phản chiến nổi danh, và đã đăng trên tờ The New York Times số ra ngày 1/5/1979.

II./ Khiếu nại với Tổng thống Mỹ lúc ấy là Jimmy Carter, rồi kéo đệ nhất phu nhân đi Thái Lan thăm người vượt biển. Bà cùng nhiều đoàn thể khác nữa như Đại Đức Thích Giác Đức, cùng Giáo sư Nguyễn Ngọc Bích, Sinh Viên Ngô Vương Toại kêu gọi T.T. Jimmy Carter phải nhận người tị nạn Đông Dương cho vào Mỹ.

Nguyên văn Thư Ngỏ 1979 của 78 nhân vật Phản Chiến Mỹ gửi nhà nước CHXHCN.VN: (\*)

*Cách đây 4 năm, Hoa Kỳ đã chấm dứt 20 năm hiện diện ở Việt Nam. Một dịp kỷ niệm đúng ra là nguyên nhân để đón mừng, nhưng thay vào đó, lại là lúc để đau buồn.*

*Với một thảm họa thật mỉa mai, sự tàn ác, bạo lực và đàn áp do các thế lực nước ngoài áp đặt lên đất nước quý vị trong hơn một thế kỷ qua, đang tiếp tục ngày hôm nay dưới chế độ hiện thời. Hàng ngàn người Việt Nam vô tội, nhiều người mà "tội" của họ chỉ là các vấn đề thuộc lương tâm, hiện đang bị bắt giữ, tạm giam và tra tấn trong tù hoặc các trại cải tạo.*

*Thay vì mang lại hy vọng và hoà giải cho đất nước Việt Nam bị chiến tranh tàn phá, thì nhà nước của quý vị lại tạo ra một cơn ác mộng đau đớn và che khuất đi những tiến bộ quan trọng đã đạt được trong nhiều phạm vi của xã hội Việt Nam. Nhà nước quý vị đã tuyên bố vào tháng 2/1977 rằng có khoảng 50 ngàn người đang bị giam giữ lúc đó. Nhiều ký giả, các nhà quan sát độc lập và người tị nạn ước lượng rằng con số tù nhân chính trị hiện thời khoảng giữa 150 ngàn và 200 ngàn người.*

*Con số chính xác có là gì đi nữa, thì sự thật đang tạo thành một bức tranh đen tối. Nhiều tin tức được xác nhận đang xuất hiện trên báo chí thế giới, từ báo Le Monde và The Observer đến Washington Post và Newsweek. Chúng tôi đã nghe nhiều câu chuyện của những người đến từ Việt Nam – công nhân và nông dân, các nữ tu Công giáo và tu sĩ Phật giáo, các thuyền nhân, văn nghệ sĩ và các nhà chuyên môn cũng như những người đã từng chiến đấu bên cạnh Mặt trận giải phóng.*

– Các nhà tù đang tràn ngập với hàng ngàn đến hàng chục ngàn "tù nhân".

– Nhiều người bị mất tích và không tìm được tông tích.

– Nhiều người bị đưa đến các trại cải tạo, cho ăn bằng những khẩu phần gạo chết đói, buộc phải ngồi với cổ tay và cổ chân bị trói chặt, đến ngạt thở trong các thùng connex.

– Nhiều người bị dùng như những vật dò tìm bom mìn, dọn các bãi mìn bằng tay chân trần trụi.

*Đối với nhiều người, sống là địa ngục và cái chết là điều mong ước. Nhiều nạn nhân là đàn ông, phụ nữ và trẻ em đã từng ủng hộ và chiến đấu cho mục tiêu thống nhất đất nước và quyền dân tộc tự quyết, họ là những người vì hòa bình, thành viên của các tổ chức tôn giáo hoặc vì các nền tảng đạo đức triết lý đã chống đối lại các chính sách độc đoán của chế độ Thiệu Kỳ; họ là các văn nghệ sĩ và trí thức quyết tâm được tự do sáng tạo bị hất hủi bởi các chính sách độc tài của nhà nước quý vị.*

*Yêu cầu của Tổ chức Ân xá Quốc tế và nhiều tổ chức khác để được tự tìm hiểu tình trạng lao tù vẫn chưa được đáp ứng. Các gia đình muốn biết tin tức về vợ chồng, con cái họ đều bị thờ ơ...*



*Chính một quyết tâm bền bỉ về các nguyên tắc cơ bản của nhân cách, tự do và quyền tự quyết đã là động cơ thúc đẩy rất nhiều người Mỹ phản đối chính quyền miền Nam và sự tham dự của đất nước chúng tôi vào cuộc chiến. Cũng chính vì một quyết tâm tương tự bắt buộc chúng tôi phải lên tiếng phản đối sự bất chấp đến tàn bạo về nhân quyền của quý vị.*

*Chúng tôi kêu gọi quý vị hãy chấm dứt ngay việc bỏ tù và tra tấn – cho phép một nhóm quốc tế gồm các nhà quan sát trung lập được đến để thanh tra các nhà tù và trung tâm cải tạo của quý vị.*

*Chúng tôi khuyến cáo quý vị nên tuân theo các nguyên tắc của Bản Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền và Công ước Quốc tế về Quyền Dân sự và Chính trị mà đất nước quý vị là một thành viên của Liên Hiệp Quốc, đã cam kết phải thi hành.*

*Chúng tôi khuyến cáo quý vị nên xác định lại cam kết mà quý vị đã tuyên bố về các nguyên tắc về tự do và phẩm cách con người... để thiết lập một nền hoà bình thật sự tại Việt Nam*

Ký tên

Joan Baez

---

Thư được 78 nhân vật nổi tiếng ký tên, trong đó có I. F. Stone, Barton Bernstein, Daniel Berrigan, Jerome Weisner, Bert Coffey, Benjamin Dreyfus, Sanford Gottlieb, Terence Hallinan, Staughton Lynd, Allen Ginsberg, Edmund Pat Brown, Ginetta Sagan, Cesar Chavez, và Nat Hentof... trong đó có vài tên Mỹ Cộng nổi bật. (Người dịch – NVN)

(\*) Bản dịch của nhà văn Nguyễn Việt Nữ./.

## SONG NHỊ

**Nguồn:** <https://damau.org/37363/40-nam-nhin-lai-nhung-khuon-mat-phan-chien-phan-tinh>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

